

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

__***__

Bản án số: 64/2024/HSST
Ngày 20/8/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- */- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Quang Lịch.
- */- Các hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Văn Hạnh và bà Nguyễn Thị Hệ.
- */- Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên:** Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

***/ Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký.

Hôm nay ngày 20/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa công khai để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2024/HSST, ngày 24 tháng 7 năm 2024, theo quyết định xét xử số 62/2024/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 8 năm 2024 của TAND thành phố Hưng Yên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn N** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam, **S** năm 1979 tại: tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: **Thôn L, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông **Vũ Văn N1** (Đã chết), con bà **Nguyễn Thị L**; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn; Vợ là **Hoàng Thị Thu H**; Bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - **Công an thành phố H**.

- Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 24/4/2024, tại khu vực ngã tư **đường P giao với đường C, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên**, Tổ công tác **Công an thành phố H** phối hợp với **Công an phường H** kiểm tra, phát hiện **Vũ Văn N**, sinh năm 1979, trú tại: **Thôn L, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên** trong túi quần bên phải, phía trước của **N** đang mặc, có 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng cục, bột, **N** khai nhận đây là heroine, do **N** mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản,

thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa **N** về trụ sở Công an để làm việc. Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng cục, bột, khối lượng là 0,181 gam.

Cùng ngày 24/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an thành phố H** khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Vũ Văn N** tại **Thôn L, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên**. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì. Quá trình điều tra **Vũ Văn N** khai nhận: Do bản thân Nam nghiện ma túy nên khoảng 6 giờ ngày 24/4/2024, **N** đi bộ từ nhà riêng đến khu vực gần **Bệnh viện Đ, phường L, thành phố H** mục đích tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Tại đây, **N** gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi có dáng giống người nghiện (không biết tên, tuổi, địa chỉ), **N** lại gần hỏi thì biết người này có bán ma túy, **N2** cho người đàn ông này số tiền 100.000 đồng để mua ma túy heroine. Người đàn ông này nhận tiền và đưa cho **N** 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, **N** mở ra thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, vì là người nghiện ma túy nên **N** xác định đây là ma túy Heroine nên **N** gói lại, cất vào trong túi quần bên phải đang trước đang mặc trên người rồi đi bộ về **đường P** tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khu vực ngã tư **đường P** giao với **đường C, phường H** thì **N3** gặp Tổ công tác **Công an thành phố H** kiểm tra bắt quả tang, biết bản thân vi phạm nên **N** tự giác giao nộp gói ma túy và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 337/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2024 của **Phòng K - Công an tỉnh H** kết luận: “...Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,181 g, là ma túy, loại: Heroine...”.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho **Vũ Văn N**: Đây là lần đầu tiên **N** gặp và mua ma túy của người này, **N** không biết tên tuổi, địa chỉ, mặt khác việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho **N** là ai. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của **phòng K Công an tỉnh H** số 337/KL-KTHS(MT), bên trong có chứa 0,173gam Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình trình điều tra **Vũ Văn N** đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKS - TPHY ngày 24/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo **Vũ Văn Nam** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo **N** đã ăn năn hối cải thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình và đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 – BLHS; Điều 136 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị Cáo **Vũ Văn N** phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Vũ Văn N** từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS.

+ **Tịch thu cho tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của **phòng K Công an tỉnh H** số: 337/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2024, bên trong có chứa 0,173gam Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo **Vũ Văn N** tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng (BL 27 - 28); biên bản niêm phong vật chứng (BL 29); phù hợp với bản kết luận giám định sơ bộ 337/KL – KTHS (MT) ngày 24/4/2024 và bản kết luận giám định số 337/KL – KTHS (MT) ngày 27/4/2024 (BL 39 và 41); phù hợp lời khai của người làm chứng ông **Trần Văn T** (BL 28 và 54 - 55) là người chứng kiến trực tiếp việc bắt quả tang và thu giữ vật chứng là ma túy của bị cáo **N**. Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 24/4/2024, tại khu vực ngã tư đường P giao với đường C, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,181gam Heroine để sử dụng, thì bị Tổ công tác của Công an thành phố H phát hiện bắt giữ quả tang.

Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Vũ Văn N ra trước Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng quy định của pháp luật không oan sai.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, nhà nước đã ra sức tuyên truyền để bài trừ hiểm họa. Bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy đến sức khỏe con người và ma túy còn sinh ra những loại tội phạm khác, cũng như việc tha hóa về đạo đức, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần phải dành cho bị cáo một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS.

+ **Tịch thu cho tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng K Công an tỉnh H số: 337/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2024, bên trong có chứa 0,173gam Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo N có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 – BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Vũ Văn N** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- **Xử phạt:** Bị cáo **Vũ Văn N** 01 (Một) năm 06 (**S1**) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp khác:

- **Về vật chứng:**

+ **Tịch thu cho tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của **phòng K Công an tỉnh H** số: 337/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2024, bên trong có chứa 0,173gam Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan **Công an thành phố H**, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên)

- **Về án phí:** Buộc bị cáo **Vũ Văn N** phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo **Vũ Văn N** có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hưng Yên;
- CA thành phố Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Phòng kiểm tra &THA. TAND tỉnh
- UBND nơi bị cáo thường trú;
- Lưu HS;

Đỗ Quang Lịch